

Số: /BC-UBND

Phong Thổ, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 đến hết 31/01/2024

Thực hiện Công văn số 2596/SLĐTBXH-BTXH-NCC ngày 26/02/2024 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 đến hết 31/01/2024, cụ thể như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

Để kịp thời triển khai thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền năm 2023. Căn cứ các văn bản của Trung ương, của tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa, ban hành kế hoạch thực hiện sát với tình hình thực tế địa phương<sup>1</sup>.

Ngoài ra, các đơn vị được giao chủ trì thực hiện dự án căn cứ các kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.

#### 2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình

- Giao Phòng Lao động-TBXH huyện làm cơ quan Thường trực Chương trình, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai và tiến độ thực hiện định kỳ, đột xuất của Chương trình.

- Giao các cơ quan, phòng, ban huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình.

#### II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2023

##### 1. VỐN VÀ NGUỒN VỐN

**Tổng vốn năm 2023: 174.177 triệu; trong đó:**

- Vốn chuyển nguồn 2022 sang 2023: 13.049 triệu đồng, trong đó:

<sup>1</sup> Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 15/8/2023 đề xuất kinh phí năm 2023 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 30/12/2022 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 17/4/2023 về giám sát, đánh giá chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 24/4/2023 về nâng cao năng lực thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 06/4/2023 thực hiện Cải thiện dinh dưỡng; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 24/3/2023 thực hiện truyền thông về giảm nghèo đa chiều.

- + Vốn đầu tư: 5.257 triệu đồng.
- + Vốn sự nghiệp: 7.792 triệu đồng.
- Vốn giao năm 2023: 161.128 triệu đồng, trong đó:
  - + Vốn đầu tư: 116.200 triệu đồng
  - + Vốn sự nghiệp: 44.928 triệu đồng

## **2. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2023**

### **A. VỐN ĐẦU TƯ**

1. Tổng vốn: 121.457 triệu đồng, trong đó:

- + Vốn kéo dài năm 2022 sang 2023: 5.257 triệu đồng.
- + Vốn giao năm 2023: 116.200 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện.

- Vốn kéo dài năm 2022 sang 2023: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 5.257/5.257 triệu, đạt 100%.

- Vốn giao năm 2023: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 116.091/116.200 triệu đồng, cụ thể:

+ Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo giải ngân 45.391/45.500 triệu đồng, đạt 99,76%.

+ TDA2 thuộc Dự án 1: Triển khai đề án một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo giải ngân 70.700/70.700 triệu đồng, đạt 100%.

### **B. NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP**

1. Tổng vốn: 52.720 triệu đồng, trong đó:

- + Chuyển nguồn 2022 sang 2023: 7.792 triệu đồng.
- + Giao năm 2023: 44.928 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện.

**Dự án 1:** Tổng giao 11.620 triệu đồng, trong đó:

- Tiêu dự án 1: Duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng

+ Giao 4.550 triệu đồng, cho UBND các xã: Sĩ Lữ Lâu, Tung Qua Lìn, Ma Li Pho, Huổi Luông, Lản Nhì Thàng duy tu cơ sở hạ tầng.

+ Thời điểm báo cáo: UBND các xã triển khai duy tu, bảo dưỡng hạ tầng trên địa bàn. Kết quả giải ngân 3.518/4.450 triệu, đạt 77,32%.

- Tiêu dự án 2: Hỗ trợ một số huyện nghèo (Duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng)

+ Giao 7.070 triệu đồng cho Ban Quản lý Dự án duy tu, bảo dưỡng 02 dự án đường giao thông. Đến thời điểm báo cáo giải ngân 7.070/7.070 triệu đồng, đạt 100%.

**Dự án 2:** Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

- Giao 14.689 triệu đồng, trong đó:

+ Chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023: 4.174 triệu đồng.

+ Giao năm 2023: 10.515 triệu đồng

- Thực hiện:

+ Giao trung tâm DVNN 6.189 triệu đồng (trong đó, chuyển nguồn là 4.174 triệu đồng; giao năm 2023: 2.015 triệu đồng).

Đến thời điểm báo cáo trung tâm dịch vụ nông nghiệp triển khai hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế các mô hình giảm nghèo theo chuỗi giá trị trồng cây ăn quả, dong giềng cho nhân dân. Giải ngân 6.189/6.189 triệu đồng, đạt 100%.

+ Giao UBND xã, thị trấn 8.500 triệu đồng (mỗi xã 500 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo. Đến thời điểm báo cáo, các xã triển khai hỗ trợ máy nông nghiệp cho nhân dân. Giải ngân 8.500/8.500 triệu đồng, đạt 100%.

**Dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng: Tổng giao 7.629 triệu đồng, cụ thể:

*Tiểu dự án 1:* Giao Trung tâm DVNN 6.501 triệu đồng (vốn chuyển nguồn 1.822 triệu đồng; giao năm 2023 là 4.679 triệu đồng).

Thời điểm báo cáo trung tâm triển khai hỗ trợ các mô hình theo chuỗi giá trị trồng cây ăn quả, khoai sọ, dong giềng cho nhân dân, giải ngân 6.501/6.501 triệu đồng, đạt 100%.

*Tiểu dự án 2:* Giao Trung tâm y tế là 1.128 triệu đồng.

Thời điểm báo cáo, trung tâm y tế mới triển khai gói truyền thông giải ngân 270 triệu đồng, số còn lại chuyển nguồn sang năm 2024.

**Dự án 4.** Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: Tổng giao 5.026 triệu đồng (vốn chuyển nguồn là 1.603 triệu đồng; giao năm 2023 là 3.423 triệu đồng), cụ thể:

*Tiểu dự án 1:* Giao Trung tâm GDNN-GDTX là 2.902 triệu đồng (vốn chuyển nguồn sang 1.070 triệu đồng; giao năm 2023 là 1.832 triệu đồng).

\* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo trung tâm giải ngân 1.054/1.070 triệu đồng (vốn chuyển nguồn năm 2022 sang 2023) mua sắm, duy tu cơ sở vật chất trung tâm GDNN-GDTX huyện. Đối với vốn giao năm 2023 (1.832 triệu) hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn không thực hiện được.

Lý do, hỗ trợ đào tạo nghề đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp quy định Tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng đã được quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN để đào tạo.

*Tiểu dự án 2:* Giao 1.250 triệu đồng (trong đó, chuyển nguồn 2022 sang 2023: 293 triệu đồng; giao năm 2023: 957 triệu đồng).

\* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân hỗ trợ cho lao động đi xuất khẩu.

Lý do, đối tượng hỗ trợ trùng với đối tượng quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nên sử dụng nguồn vốn sự nghiệp chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và MN hỗ trợ cho lao động.

*Tiểu dự án 3:* Giao 874 triệu đồng (trong đó, chuyển nguồn 2022 sang 2023: 240 triệu đồng; giao năm 2023: 634 triệu đồng).

\* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo giải ngân được 30 triệu đồng để phô tô phiếu điều tra cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai rà soát thu thập thông tin lao động, đạt 3,43% kế hoạch.

**Dự án 5:** Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo: Tổng kinh phí giao 12.060 triệu đồng.

\* Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo Phòng Kinh tế-Hạ tầng chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện. Giải ngân 12.060/12.060 triệu đồng, đạt 100%.

**Dự án 6:** Truyền thông về giảm nghèo đa chiều:

- Giao Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông 325 triệu đồng.

Kết quả, đến thời điểm báo cáo triển khai, giải ngân 300/325 triệu đồng. Đạt 92,3% kế hoạch.

**Dự án 7:** Thực hiện nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình Tổng giao 1.371 triệu đồng (trong đó, vốn chuyển nguồn 2022 sang 2023: 193 triệu đồng; giao năm 2023 là 1.178 triệu đồng), cụ thể:

- *Tiểu dự án 1:* Nâng cao năng lực thực hiện chương trình: Giao 852 triệu đồng.

Kết quả thực hiện: Đến thời điểm báo cáo giải ngân 696/852 triệu đồng, đạt 82% kế hoạch.

- *Tiểu dự án 2:* Giám sát, đánh giá thực hiện chương trình: Giao 519 triệu đồng (vốn chuyển nguồn sang 193 triệu đồng; giao năm 2023 là 326 triệu đồng)

Kết quả thực hiện: Thời điểm báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá thực hiện chương trình, giải ngân 402/519 triệu đồng, đạt 77,4% kế hoạch.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Kết quả đạt được.

Chương trình mục tiêu quốc gia luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện Ủy - HĐND - UBND huyện, sự giúp đỡ của các sở ban ngành tỉnh, sự cố gắng của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; tinh thần trách nhiệm và sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ với các cấp, các ngành tỉnh, các phòng ban chuyên môn trong huyện cũng như cấp uỷ, chính quyền các địa phương. Đã góp

phần từng bước hoàn thành kế hoạch Chương trình đề ra, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên. Thúc đẩy phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo... góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh của địa phương.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

Một số văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền còn điều chỉnh, bổ sung. Công tác chỉ đạo điều hành của một số cấp ủy Đảng, chính quyền còn chưa quyết liệt. Nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Nhà nước, lười làm, chưa tự giác phấn đấu vượt nghèo. Huy động nguồn lực trong nhân dân tham gia phối hợp thực hiện Chương trình chưa được nhiều.

Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện cao, khó khăn trong việc giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm. Thời tiết, khí hậu, thiên tai, mưa lũ, sạt lở thường xuyên xảy ra gây thiệt hại các công trình phúc lợi, đường giao thông, nhà ở hoa màu và đất canh tác nhân dân.

## **IV. GIẢI PHÁP**

1. Hàng năm, các cấp ủy Đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao nhận thức về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, khơi dậy ý thức vươn lên tự lập trong cuộc sống, việc họp xét đưa vào diện hộ nghèo phải chính xác, khách quan. Có kế hoạch khảo sát độ tuổi lao động và lao động hàng năm của các hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có việc làm; các ban ngành, đoàn thể tư vấn giới thiệu việc làm và bảo lãnh cho vay vốn phát triển sản xuất, đào tạo nghề, tăng cường công tác khuyến nông và hỗ trợ phát triển các làng nghề truyền thống, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ giống, vốn, kinh nghiệm làm kinh tế để họ thoát nghèo có thu nhập ổn định. Định kỳ sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác giảm nghèo.

2. Bám sát văn bản chỉ đạo cấp trên, chủ động cụ thể hóa chương trình, kế hoạch của triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, nhất là giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong tham mưu, trong tổ chức triển khai thực hiện các chương trình đạt chất lượng, hiệu quả, kế hoạch đề ra.

3. Phát huy vai trò mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội trong tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm chung tay xây dựng các chương trình mục tiêu, nhất là chương trình giảm nghèo tại địa phương.

4. Ủy ban nhân dân huyện phân bổ nguồn vốn, vốn chuyển nguồn giao các cơ quan, đơn vị, ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện. Các đơn vị được giao thực hiện chủ động cụ thể hóa kế hoạch giao tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra.

5. Kịp thời kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chương trình để nắm bắt khó khăn, vướng mắc chỉ đạo tháo gỡ.

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** Không

Trên đây là báo cáo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 đến hết 31/01/2024./.

***Nơi nhận:***

- Sở LĐTBXH;
- Lãnh đạo UBND huyện (U);
- BCĐ các CTMTQG huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Thị Hồng Sim**